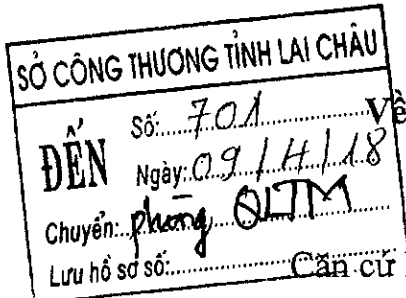


Số: 335/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 05 tháng 4 năm 2018



QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics
trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ Logistics Việt Nam đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 03 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics trên địa bàn cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 206/TTr-SCT ngày 27 tháng 2 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2025

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Giao thông Vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- TT. Tỉnh ủy; (B/c)
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Lưu: VT, TM.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Giảng A Tỉnh

KẾ HOẠCH

Phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số **335**/QĐ-UBND ngày **15** tháng 4 năm
2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Thực hiện Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu xây dựng Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2025 với những nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Quan điểm phát triển

- Phát huy tối đa lợi thế về vị trí địa lý và hệ thống cửa khẩu, lối mở biên giới của tỉnh thông thương với tỉnh Vân Nam – Trung Quốc để thu hút các nguồn lực xã hội phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh và kết nối với các trung tâm dịch vụ logistics trên tuyến hành lang kinh tế Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh.

- Phát triển dịch vụ logistics thành một ngành dịch vụ quan trọng, đóng vai trò hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; gắn dịch vụ logistics với phát triển sản xuất hàng hóa, xuất nhập khẩu, thương mại trong nước và phát triển hạ tầng giao thông vận tải, công nghệ thông tin.

- Phát triển thị trường dịch vụ logistics lành mạnh, tạo cơ hội bình đẳng cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển dịch vụ Logistics phù hợp với pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Nhà nước đảm nhiệm vai trò hỗ trợ, kiến tạo môi trường thuận lợi cho nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics.

2. Mục tiêu

Tập trung thu hút các nguồn lực vào đầu tư để từng bước hoàn thiện về hạ tầng kho bãi, giao thông vận tải, thông tin liên lạc, hướng tới hình thành các trung tâm logistic tại thành phố Lai Châu và Khu kinh tế cửa khẩu của tỉnh, đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa trong tỉnh đến năm 2020 đạt

4,8 triệu tấn, đến năm 2025 đạt 7,7 triệu tấn và nhu cầu thông quan hàng hóa qua cửa khẩu, lối mở của tỉnh, đến năm 2020 giá trị hàng hóa xuất nhập khẩu đạt 12,8 triệu USD, giá trị hàng tái xuất đạt trên 500 triệu USD; đến năm 2025 giá trị hàng hóa xuất nhập khẩu đạt 18,8 triệu USD, giá trị hàng tái xuất đạt 750 triệu USD.

Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển một số doanh nghiệp dịch vụ logistics theo phương châm hiện đại, chuyên nghiệp có đủ sức cạnh tranh trên thị trường, đóng vai trò chủ chốt trong vận chuyển lưu thông hàng hóa trong tỉnh và xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc; các doanh nghiệp sản xuất, thương mại quản lý tốt chuỗi cung ứng, phân phối hàng hóa, tiết kiệm nhiên vật liệu và chi phí sản xuất, rút ngắn thời gian lưu chuyển hàng hóa, giảm giá thành sản phẩm, dịch vụ.

Ứng dụng các công nghệ mới trong logistics, đào tạo nhân lực chuyên nghiệp về logistics, góp phần thúc đẩy thuận lợi hóa thương mại, tái cấu trúc hoạt động sản xuất, thương mại của doanh nghiệp.

II. NHIỆM VỤ

1. Triển khai các chính sách, pháp luật về dịch vụ logistics

- Tuyên truyền triển khai đầy đủ các chủ trương, chính sách phát triển dịch vụ logistics, các quy định của pháp luật về quản lý dịch vụ logistics để định hướng phát triển các hoạt động logistics trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

- Rà soát, sửa đổi bổ sung các chính sách thu hút đầu tư, ban hành các văn bản triển khai phát triển dịch vụ logistics phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của tỉnh nhằm thu hút các nhà đầu tư.

- Nghiên cứu, áp dụng các chính sách, pháp luật về logistics đảm bảo tính thống nhất, minh bạch, hiệu quả, tạo thuận lợi phát triển các dịch vụ logistics.

- Xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê và thu thập dữ liệu thống kê về logistics làm cơ sở để quản lý và xây dựng chính sách phát triển logistics trên địa bàn tỉnh.

2. Phát triển cơ sở hạ tầng giao thông vận tải và hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển logistics

- Rà soát các quy hoạch, kế hoạch ngành liên quan, đảm bảo tính đồng bộ của hạ tầng giao thông và dịch vụ vận tải với mục tiêu phát triển ngành dịch vụ logistics.

- Xây dựng hệ thống giao thông vận tải đường bộ: Đến 2020 đảm bảo 100% các tuyến quốc lộ, đường tỉnh được nhựa hóa, Quốc lộ chủ yếu đạt tiêu chuẩn cấp IV, III, đường tỉnh chủ yếu đạt tiêu chuẩn cấp IV, V, các cầu cống được thiết kế phù hợp đảm bảo tải trọng khai thác lâu dài; đến năm 2025 nâng cấp đồng bộ các tuyến quốc lộ trên địa bàn tỉnh đạt tiêu chuẩn đường cấp IV, III, các tuyến đường tỉnh cơ bản đạt tiêu chuẩn đường cấp IV, V, nhựa hóa 100% đường huyện và cứng hóa 50% đường xã. Hoàn thành xây dựng hệ thống bến xe, bãi đỗ xe và các kho, bãi tập kết phương tiện và hàng hóa theo quy hoạch

- Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa gắn kết với mạng lưới giao thông đường bộ tạo thành hệ thống liên hoàn, thông suốt; kết hợp phát triển giao thông đường thủy gắn với các ngành khác như thủy điện, thủy lợi. Trong đó, tập chung khảo sát xây dựng các tuyến đường thủy và bến thủy các vùng lòng hồ thủy điện như: Vùng hồ thủy điện Sơn La; thủy điện Lai Châu; thủy điện Bản Chát, thủy điện Huội Quảng.

- Đường sắt và đường hàng không: Nghiên cứu, đề xuất xây dựng tuyến đường sắt Văn Bàn - Than Uyên - Thành phố Lai Châu và đầu tư xây dựng sân bay Lai Châu tại huyện Tân Uyên vào thời điểm thích hợp theo quy hoạch.

- Quy hoạch chi tiết Khu kinh tế cửa khẩu và các lối mở biên giới tạo cơ sở pháp lý thu hút doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng các kết cấu hạ tầng thương mại phục vụ lưu chuyển hàng hóa như hệ thống chợ biên giới, kho ngoại quan, địa điểm tập kết, sang tải hàng hóa phục vụ xuất nhập khẩu và tạm nhập, tái xuất hàng hóa khu vực biên giới.

3. Phát triển các dịch vụ Logistics chính

Trên cơ sở hiện trạng và điều kiện thực tế của tỉnh Lai Châu, giai đoạn đến năm 2025 tập trung phát triển các dịch vụ logistics chủ yếu sau:

a) Dịch vụ xếp dỡ, lưu kho, lưu bãi

Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi về quỹ đất, thủ tục đầu tư để huy động các nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng hệ thống kho bãi và phát triển các dịch vụ kèm theo. Trong đó:

- Các doanh nghiệp kinh doanh thương mại đầu mối đầu tư xây dựng hệ thống kho dự trữ, trung chuyển hàng hóa tại thành phố Lai Châu và trung tâm các huyện gắn với các trục đường từ trung tâm thành phố Lai Châu đến các huyện và cụm xã để thuận lợi cho việc mở rộng mạng lưới phân phối hàng hóa thiết yếu phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân.

- Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xuất nhập khẩu đầu tư các bãi sang tải hàng hóa, kho ngoại quan, kho lạnh, kho hàng nông sản tại khu vực cửa khẩu Ma Lù Thàng, cửa khẩu phụ U Ma Tu Khoàng và các lối mở có điều kiện thuận lợi xuất nhập khẩu hàng hóa kết hợp với phát triển dịch vụ bốc xếp, phân loại, đóng gói bao bì, chuyển tải hàng hóa nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các hoạt động xuất nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất hàng hóa qua hệ thống cửa khẩu, lối mở biên giới của tỉnh.

- Khuyến khích liên doanh, liên kết, cộng tác giữa các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh với các doanh nghiệp trong và ngoài nước để thúc đẩy phát triển các dịch vụ logistics, nhất là các dịch vụ logistics hỗ trợ cho xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất hàng hóa qua cửa khẩu, lối mở của tỉnh.

b) Dịch vụ đại lý làm thủ tục hải quan và các dịch vụ khác

- Định hướng và khuyến khích các doanh nghiệp có kho bãi đang hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng điều kiện để thực hiện khai hải quan điện tử và tuyển dụng, cử nhân viên đi đào tạo nghiệp vụ đáp ứng các điều kiện để được Tổng cục Hải quan công nhận đủ điều kiện hoạt động đại lý hải quan theo quy định. Đồng thời, đầu tư trang thiết bị kiểm tra, đo lường và kiểm định hàng hóa phục vụ hoạt động logistics đảm bảo tính chính xác, trung thực trong giao nhận hàng hóa.

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện áp dụng Cơ chế Một cửa Quốc gia cho tất cả các thủ tục liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh, người và phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, quá cảnh; hỗ trợ doanh nghiệp tra cứu thuế suất và các thủ tục xuất nhập khẩu liên quan đến từng mặt hàng.

- Đẩy mạnh hoạt động bảo hiểm tín dụng xuất khẩu nhằm bảo hiểm rủi ro cho doanh nghiệp xuất khẩu; tạo sự thuận lợi trong việc tiếp cận nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng để tăng lượng hàng hóa xuất khẩu, tăng khả năng tiếp cận thị trường quốc tế.

c) Dịch vụ giao hàng, chuyển phát nhanh

- Nâng cao năng lực của các đơn vị làm dịch vụ giao hàng, chuyển phát nhanh để rút ngắn thời gian, đảm bảo an toàn, chính xác khi chuyển phát hàng hóa đi đúng địa chỉ, tránh nhầm lẫn, mất mát, lạc hướng; từng bước giảm giá thành dịch vụ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến trong quản lý khai thác bưu chính, sử dụng kỹ thuật hiện đại như kỹ thuật viễn thông, máy tính, kỹ thuật

trong khai thác, chia chọn hàng hóa tự động và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác dịch vụ.

4. Phát triển thị trường dịch vụ logistics

- Tích cực tham gia các Hội nghị, Hội thảo, Hội chợ triển lãm về logistics do các Bộ, ngành Trung ương, các tỉnh tổ chức để học tập, trao đổi kinh nghiệm về quản lý và phát triển dịch vụ logistics đáp ứng nhu cầu hội nhập và phát triển.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng giao thông, bến bãi tại các cửa khẩu, lối mở để thu hút các nguồn hàng xuất khẩu trong nước và hàng hóa tái xuất vận chuyển thông quan qua cửa khẩu, lối mở biên giới của tỉnh sang thị trường Trung Quốc.

5. Đào tạo, nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về logistics cho cán bộ công chức các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ công chức về vai trò của dịch vụ logistics với phát triển kinh tế - xã hội.

- Phổ biến, tuyên truyền về các cam kết quốc tế của Việt Nam liên quan đến dịch vụ logistics để doanh nghiệp nhận thức đầy đủ về cơ hội và thách thức khi Việt Nam triển khai các cam kết quốc tế liên quan đến dịch vụ logistics.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp, các trường dạy nghề để đẩy mạnh công tác đào tạo với nhiều hình thức linh hoạt, cung cấp nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển logistics của tỉnh.

6. Cải cách thủ tục hành chính tạo thuận lợi phát triển dịch vụ logistics

Cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa, minh bạch hóa, tin học hóa các thủ tục hành chính, trong đó chú trọng việc ứng dụng hải quan điện tử, chương trình quản lý và điều hành qua mạng, hệ thống khai báo hải quan từ xa, chữ ký số trong thông quan điện tử, cải tiến quy trình thủ tục hải quan xuất nhập khẩu (về giấy phép, đại lý hải quan, chứng từ xuất nhập khẩu,..) theo quy định của pháp luật... để giải quyết thủ tục hải quan xuất nhập khẩu hàng hóa cho doanh nghiệp được nhanh chóng, thuận lợi.

Các nhiệm vụ cụ thể về phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2025 quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được huy động từ các nguồn: Vốn ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, vốn từ các tổ chức tín dụng, tài trợ quốc tế và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện và đề xuất sửa đổi nội dung Kế hoạch (nếu có).

2. Sở Giao thông Vận tải: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố huy động các nguồn lực phát triển hạ tầng giao thông theo Quy hoạch phục vụ phát triển ngành logistics của tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất các cơ chế ưu đãi, thu hút đầu tư hạ tầng kỹ thuật hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh. Tham mưu đề xuất các nguồn vốn từ ngân sách và lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh với các nhiệm vụ phát triển dịch vụ logistics.

4. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp phân bổ nguồn vốn từ ngân sách và lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh với các nhiệm vụ phát triển dịch vụ logistics.

5. Sở Xây dựng: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan thẩm định quy hoạch xây dựng và cấp phép xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu bố trí quỹ đất phát triển hạ tầng dịch vụ logistics. Đề xuất các giải pháp quản lý môi trường trong phát triển dịch vụ logistics.

7. Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch và đề xuất đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng và cơ sở hạ tầng cửa khẩu phụ U Ma Tu Khoàng; xây dựng đề án Mở rộng, phát triển Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Lai Châu; Quy hoạch chi tiết Khu kinh

tế cửa khẩu và các lối mở biên giới tạo cơ sở pháp lý thu hút doanh nghiệp tham gia đầu tư hạ tầng phát triển dịch vụ logistics trong phạm vi Khu kinh tế cửa khẩu của tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kêu gọi đầu tư trong và ngoài nước vào phát triển dịch vụ logistics tại Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng và cửa khẩu phụ U Ma Tu Khòong.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan trong vấn đề quy hoạch và quản lý mặt bằng, sử dụng đất, đồng thời thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án phát triển hạ tầng dịch vụ logistics.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kêu gọi đầu tư vào dịch vụ logistics trên địa bàn.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp logistics trên địa bàn do địa phương quản lý, xây dựng kế hoạch phát triển sản xuất, kinh doanh phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển dịch vụ logistics của tỉnh.

9. Các Sở, ban, ngành liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được nêu trong Kế hoạch và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện của đơn vị, địa phương mình. Hàng năm có báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Công Thương) để tổng hợp báo cáo Chính phủ./.

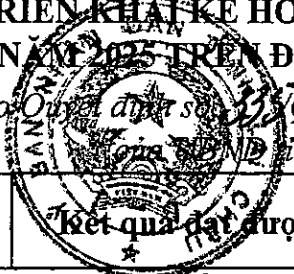
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



PHỤ LỤC

NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ LOGISTICS ĐẾN NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 123/QĐ - UBND ngày 05 tháng 4 năm 2018
Đình Lai Châu)*



ST T	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I Triển khai các chính sách pháp luật về dịch vụ Logistics					
1	Nghiên cứu, áp dụng có hiệu quả các chính sách pháp luật về phát triển dịch vụ logistics; kiểm tra, rà soát và ban hành các văn bản triển khai dịch vụ logistics cho phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh	Tạo cơ sở pháp lý cho phát triển dịch vụ logistics	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
2	Xây dựng, rà soát, bổ sung các chính sách thu hút, ưu đãi đầu tư vào lĩnh vực hạ tầng logistics	Ban hành chính sách ưu đãi nhằm thu hút nguồn vốn đầu tư trong nước và nước ngoài, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ logistics và phát triển hạ tầng logistics	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
3	Nâng cao nhận thức của cơ quan quản lý nhà nước về dịch vụ logistics	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về logistics cho cán bộ, công chức ở các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Sở Nội Vụ	Các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố	2018-2020
4	Phổ biến, tuyên truyền về các cam kết quốc tế của Việt Nam liên quan đến dịch vụ logistics	Nâng cao hiểu biết của doanh nghiệp về các cam kết quốc tế liên quan đến logistics để áp dụng đúng các cam kết này	Sở Công Thương	Các cơ quan Báo, Đài, Hội doanh nghiệp trẻ	Thường xuyên
II Phát triển hạ tầng Logistics					
1	Rà soát các quy hoạch, kế hoạch phát triển liên quan đến logistics	Đảm bảo các quy hoạch, kế hoạch về phát triển giao thông, vận tải phù hợp với mục tiêu phát triển dịch vụ logistics	Sở Giao thông Vận tải	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công Thương	Thường xuyên

ST T	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để phát triển, mở rộng kết nối hạ tầng logistics	Phát triển, mở rộng kết nối hạ tầng logistics các tỉnh trong nước và với tỉnh Vân Nam Trung Quốc nhằm phát triển vận tải đa phương thức, vận tải xuyên biên giới và quá cảnh	Sở Giao thông Vận tải	Các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
3	Đầu tư hạ tầng giao thông trong Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng	Thuận lợi cho hoạt động giao thông phục vụ xuất nhập khẩu hàng hóa	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng	Các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện biên giới	2018-2020
4	Xây dựng Đề án phát triển mở rộng Khu Kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng	Mở rộng không gian để phát triển các hạ tầng thương mại biên giới; Khai thác tối đa các lợi thế về cửa khẩu, lối mở biên giới của tỉnh để phát triển các hoạt động xuất nhập khẩu và tạm nhập tái xuất hàng hóa sang thị trường Trung Quốc	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng	Các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện biên giới	2017-2019
5	Thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng chợ cửa khẩu Ma Lù Thàng và hệ thống các kho bãi hàng hóa trong Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng	Thuận lợi cho hoạt động mua bán, lưu thông hàng hóa trong Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng	Các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện biên giới	2018-2020
6	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật thiết yếu phục vụ công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất nhập khẩu tại cửa khẩu phụ U Ma Tu Khòong	Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu tại khu vực cửa khẩu phụ U Ma Tu Khòong	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng	Các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện biên giới	2018-2020
7	Cải thiện cơ sở hạ tầng logistics gắn với thương mại điện tử	Phát triển hệ thống vận chuyển nhằm đáp ứng xu thế phát triển của thương mại điện tử	Sở Công Thương; Sở Giao thông Vận tải	Các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố	2019-2020

ST T	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
III Các nhiệm vụ khác					
1	Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp một số ngành áp dụng mô hình quản trị chuỗi cung ứng tiên tiến	Doanh nghiệp một số ngành áp dụng mô hình quản trị chuỗi cung ứng tiên tiến trong quá trình sản xuất, kinh doanh, trong đó chú trọng triển khai các hoạt động logistics trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin và các công nghệ mới trong logistics	Sở Công Thương	Các doanh nghiệp	Thường xuyên
2	Ưu tiên ngân sách hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và tiến bộ kỹ thuật phục vụ phát triển dịch vụ logistics và xã hội hóa nguồn lực phát triển dịch vụ logistics	Nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ mới, tiến bộ kỹ thuật trong quản lý, vận hành, đào tạo về chuỗi cung ứng và dịch vụ logistics	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Nội vụ; Sở Lao động - Thương binh và Xã Hội	2018-2025
3	Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực đàm phán, ký kết, thực hiện hợp đồng, xử lý tranh chấp liên quan đến hoạt động logistics	Tuyên truyền, tập huấn cho Doanh nghiệp về đàm phán, ký kết, thực hiện hợp đồng, xử lý tranh chấp hợp đồng liên quan đến hoạt động logistics	Sở Công Thương	Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các doanh nghiệp	2018-2025
4	Đẩy mạnh xúc tiến thương mại cho dịch vụ logistics	Đăng cai tổ chức hoặc tham gia các hội thảo, hội chợ, triển lãm về logistics do các tỉnh tổ chức	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ban, ngành liên quan; các doanh nghiệp	2018-2025
5	Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế về logistics	Tăng cường liên kết với các Hiệp hội và doanh nghiệp dịch vụ logistics trong khu vực; thu hút doanh nghiệp logistics trong và ngoài nước đến đầu tư, hợp tác với các doanh nghiệp của tỉnh	Sở Ngoại vụ	Sở Công Thương; Sở Kế hoạch và Đầu tư	2018-2025

ST T	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
6	Đào tạo nguồn nhân lực phát triển dịch vụ logistics	Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh có định hướng triển khai đào tạo nghề liên quan đến phát triển dịch vụ logistics	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở Công Thương, Sở Giao thông Vận tải, UBND các huyện, thành phố	2018-2025
7	Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về logistics	Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo phát triển logistics tỉnh Lai Châu (khi đảm bảo điều kiện)	Sở Công Thương	Sở Nội vụ; UBND các huyện, thành phố	2019-2025
8	Xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê và thu thập dữ liệu thống kê về logistics	Hình thành hệ thống chỉ tiêu thống kê và tiến hành thu thập dữ liệu thống kê về logistics	Cục Thống kê	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương	2020-2025